

# Phát triển bền vững đô thị trong bối cảnh biến đổi khí hậu

○ NGUYỄN VINH

Bộ Tài nguyên và Môi trường

**H**iện dân số thế giới có hơn 7,6 tỷ người, trong đó dân số đô thị chiếm 54%, đô thị là nơi tập trung nguồn lực lớn kinh tế của các quốc gia, cũng là nơi phát thải nhiều cacbon, là nơi cần bảo vệ, ứng phó chống BĐKH. Vì vậy, vai trò, đóng góp của đô thị trong ứng phó, thích ứng với BĐKH là rất lớn.

Với vị trí địa lý, chiều dài bờ biển, sự hình thành các trung tâm kinh tế, đô thị lớn của nước ta chủ yếu là dọc theo các vùng duyên hải. Theo thống kê, vùng duyên hải có 405 đô thị với tổng dân số khoảng 20 triệu người, trong đó khoảng 4,1 triệu người sống ở 45 đô thị có vị trí nằm sát biển và vùng cửa sông lớn sẽ thuộc hệ thống đô thị ven biển. Phát triển các đô thị đã đạt được những thành tựu nhất định, công tác quy hoạch xây dựng và quản lý phát triển đô thị ngày càng tốt hơn, hiệu quả hơn. Mạng lưới đô thị quốc gia đã và đang được mở rộng và phát triển khá đồng đều tại các vùng, dọc theo các trục hành lang kinh tế - kỹ thuật quốc gia quan trọng. Tuy nhiên, việc phát triển các đô thị ở nước ta quá nhanh, một số nơi không theo quy hoạch, cùng với tác động của BĐKH lên các đô thị, đang ảnh hưởng lớn đến phát triển KT-XH, cuộc sống sinh kế của người dân. Hiện các đô thị và vùng ĐBSCL là những nơi đang chịu tác động trực tiếp, ảnh hưởng nặng nề của thiên tai. Dự

báo, đến năm 2050, cả nước sẽ có 1000 đô thị lớn nhỏ. Các đô thị đang trên đà phát triển mạnh tạo bước đột phá trong phát triển KT-XH đất nước, đồng thời cũng nảy sinh nguy cơ phát thải khí CO<sub>2</sub> ra môi trường, đe dọa đến chính môi trường sống. Tốc độ phát triển quá nhanh, trong khi năng lực quản lý phát triển đô thị chưa theo kịp nhu cầu đòi hỏi của thực tế. Phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội thiếu đồng bộ, chất lượng đô thị chưa được quan tâm đúng mức.

Biến đổi khí hậu và phát triển đô thị liên quan chặt chẽ đến nhau và thường có những tương tác tiêu cực. Hà Nội là thành phố chịu và ảnh hưởng lớn của BĐKH. Quy hoạch phát triển thành phố một số nơi chưa đồng bộ, thiếu các giải pháp ứng phó BĐKH, thiên tai... là thách thức lớn mà Hà Nội đang phải đối mặt. Là một trong những thành phố lớn nhất của cả nước, Hà Nội đối mặt với nhiều thách thức khi dân số Thủ đô hiện đã lên đến gần 8 triệu người, với nhiều khu công nghiệp, làng nghề, 5,3 triệu xe

gắn máy, hàng trăm nghìn ô tô... phát thải cacbon ra môi trường rất lớn. Theo Phó Giám đốc Sở TN&MT Hà Nội Lê Thanh Thủy, Hà Nội đang nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp như cải tạo nạo vét ô nhiễm sông hồ ô nhiễm, phấn đấu xử lý nước thải trước khi thải ra sông hồ vào năm 2020; lắp đặt hệ thống quan trắc nước, không khí tại làng nghề và quận Hoàn Kiếm để kiểm soát tốt chỉ số chất lượng không khí và chất lượng nước thải. Xây dựng lộ trình áp dụng đo nhanh khí thải giao thông để đưa ra quy định đặc thù của Hà Nội trong phát thải giao thông. Hà Nội đã yêu cầu toàn bộ các công trình xây dựng từ năm 2016 phải sử dụng đèn led khi xây dựng nhằm tiết kiệm năng lượng; TP. Hà Nội phấn đấu xây thêm 25 công viên, hồ nước, trồng mới thêm 1 triệu cây xanh cho đến năm 2020, tính đến nay hơn 800 nghìn cây xanh mới đã được trồng.

Kết quả của tiến trình phát triển kinh tế nhanh của Việt Nam đã cho thấy, các đô thị và không gian đô thị đang cũng tăng trưởng

nhấn chóng, chẳng hạn, sự tăng trưởng, phát triển đô thị diễn ra mạnh mẽ tại TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội. Điều này làm giảm khả năng thấm thấu nước của đô thị trong trường hợp có mưa lớn. Quá trình đô thị hoá trong hai thập kỷ qua đã đồng hành cùng với sự biến mất rộng lớn của các thực thể nước. Sự mất mát rộng khắp của các khu vực thu nước để dành đất cho xây dựng khiến cho các khu đô thị hiện hữu và các khu mới được quy hoạch tăng khả năng bị ngập lụt hơn do mưa lớn hơn, bão tràn vào và những con sông quá đầy nước và bị tràn ra ngoài. Việc mất đi các thực thể nước và mảng xanh cũng như gia tăng mật độ xây dựng làm cho các đô thị ngày càng phải chịu ảnh hưởng từ hiệu ứng đảo nhiệt đô thị. Hiện tượng này rất dễ thấy tại các khu vực nội thành có mật độ xây dựng dày đặc. Hiện nay, nhiệt độ ở các khu vực này cao hơn từ 8 - 10°C so với nhiệt độ trung bình của các khu vực xung quanh. Đi cùng với đó là việc sử dụng gia tăng các thiết bị làm mát, dẫn đến sự lãng phí tiêu thụ năng lượng không cân xứng của đô thị xuất phát từ việc thực thi chiến lược công nghiệp hóa xuất khẩu, đô thị hóa ngoại ô và gia tăng việc sử dụng nguồn tài nguyên của cư dân đô thị. TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội nguồn khí thải nhà kính lớn nhất trong phạm vi cả nước. TP. Hồ Chí Minh là địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề của BĐKH với những biểu hiện như ngập lụt, nước biển dâng, xâm mặn thường xuyên, người dân tại các đô thị đang phải hứng chịu. Tình trạng ngập lụt xảy ra ở Hà Nội, chiều cường ở TP. Hồ Chí Minh, trong nhiều ngày liền, đặt ra cho chính quyền

thành phố cần chú trọng vấn đề tiêu thoát nước. Các nhà khoa học cảnh báo, các đô thị trong khu vực đồng bằng châu thổ như Cần Thơ hay gần châu thổ sông Mê Kông như TP. Hồ Chí Minh sẽ không chỉ có nguy cơ bị đe dọa trực tiếp khi mực nước biển tăng thêm 1 m, mà còn sẽ phải chịu áp lực di cư lớn của người lỵ nạn do ảnh hưởng của BĐKH từ các khu vực xung quanh.

Các đô thị lớn tại Việt Nam hiện đang ngày càng trở nên đông đúc do vậy cũng phải chú ý tới việc xây dựng nhà ở thích nghi với khí hậu và sử dụng tiết kiệm năng lượng. Trong các loại hình nhà ở thì loại nhà biệt thự rất tốn không gian, nếu xét về khía cạnh phát triển đô thị bền vững trong tương lai, loại hình nhà ở này cần phải được giới hạn nghiêm ngặt bằng nhiều hình thức. Cụ thể, có thể nghiên cứu để gia tăng đầu tư vào các phương thức cách nhiệt cho nhà ở, nâng cao hiệu quả sử dụng nhiệt, mở rộng việc chiếu sáng tiết kiệm năng lượng và thay thế các thiết bị gia dụng cũ, lạc hậu bằng các thiết bị hiệu quả hơn về năng lượng trong các căn hộ. Đây chính là những yếu tố tiềm năng nhất trong việc giảm khí thải CO<sub>2</sub> ra môi trường; chịu ảnh hưởng lớn từ "hiệu ứng đảo nhiệt đô thị". Các nhà khoa học đã đưa ra một số ý tưởng, dự án để xây dựng các khu đô thị nhằm hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng xấu của hiện tượng BĐKH như xây dựng các hành lang xanh, vành đai xanh, cải thiện và phát triển hệ thống mật nước... Ý tưởng vành đai xanh sẽ là điều kiện để cải thiện tài nguyên xanh, đồng thời tạo hệ thống điều tiết và BVMT, phát triển cân đối, bền vững đô thị.

Để phát triển đô thị bền vững, thích nghi với BĐKH, công tác quy hoạch, xây dựng phát triển đô thị cần đổi mới hơn nữa cả về công nghệ lẫn quy trình để đáp ứng nhu cầu của cuộc sống, xã hội. Việc quy hoạch và phát triển đô thị ở nước ta đóng vai trò quan trọng bởi vì trong hệ thống đô thị Việt Nam, đặc biệt các đô thị trung tâm quốc gia, trung tâm cấp vùng lãnh thổ, các đô thị trung tâm ý nghĩa quan trọng và là hạt nhân, là động lực thúc đẩy phát triển KT-XH của cả vùng và của cả nước. Để phát triển đô thị hợp lý, bền vững thích nghi với BĐKH, công tác quy hoạch, xây dựng phát triển đô thị cũng cần đổi mới hơn nữa cả về công nghệ lẫn quy trình để đáp ứng nhu cầu của cuộc sống, xã hội và trách nhiệm quan trọng trong CNH-HDH đất nước. Xác định các vùng, khu vực phục vụ di dân đô thị bị tác động của BĐKH, NBD; điều chỉnh các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng liên quan, hướng dẫn công tác quản lý đô thị mới. Cơ quan quản lý nghiên cứu, hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu đánh giá mức độ và tác động của BĐKH đến từng đô thị, nhất là đô thị ven biển, trên cơ sở kịch bản quốc gia về BĐKH, từ đó lập quy hoạch, kế hoạch kiểm soát phát triển các đô thị chịu tác động trực tiếp của BĐKH; triển khai thi điểm các chương trình đối với một số đô thị chịu tác động trực tiếp của BĐKH. Thực hiện lồng ghép các chương trình, để án liên quan, đảm bảo sự đồng bộ trong Chương trình Mục tiêu quốc gia về ứng phó BĐKH và Tăng trưởng Xanh; xác định các chương trình ưu tiên đối với đô thị ven biển. ■